

Số: 299/2021/QĐST-HNGĐ

Hà Đông, ngày 17 tháng 5 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 263/2021/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 4 năm 2021, giữa:

- **Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Thị C, sinh ngày 17/10/1996; ĐKKHTT: Căn hộ xxxx CT1 Tổ hợp Chung cư cao tầng NXL, phường PL, quận HĐ, thành phố Hà Nội;

- **Bị đơn:** Anh Đào Minh T, sinh ngày 14/12/1983; ĐKKHTT: Căn hộ xxxx CT1 Tổ hợp Chung cư cao tầng NXL, phường PL, quận HĐ, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 5 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 5 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị C và anh Đào Minh T. Giấy chứng nhận kết hôn số 76, đăng ký ngày 19/6/2019 của Ủy ban nhân dân phường PL, quận HĐ, thành phố Hà Nội không còn giá trị.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị C và anh Đào Minh T có 01 con chung là Đào Trang A, sinh ngày 01/11/2019.

Chị Nguyễn Thị C và anh Đào Minh T thống nhất:

+ Chị Nguyễn Thị C nuôi con chung Đào Trang A, sinh ngày 01/11/2019 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

+ Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Nguyễn Thị C tạm thời không yêu cầu anh Đào Minh T đóng góp tiền nuôi con chung, cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

+ Anh Đào Minh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị Nguyễn Thị C và anh Đào Minh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Án phí: Chị Nguyễn Thị C tự nguyện nộp 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm và tự nguyện sung quỹ Nhà nước 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng tạm ứng án phí còn lại, được đối trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0009051 ngày 28/4/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Hà Đông, thành phố Hà Nội;
- Ủy ban nhân dân phường PL, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Ngô Thị Ánh